

Số: 20 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Công ty Cổ phần hàng không Tre Việt

Thực hiện Quyết định số 73/QĐ-TTr ngày 16/02/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là LĐTBXH), thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN) tại Công ty cổ phần hàng không Tre Việt (sau đây gọi tắt là Công ty); ngày 25/02/2023, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 73/QĐ-TTr đã tiến hành thanh tra tại Công ty.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 20/3/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH kết luận như sau:

1. Khái quát chung

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty Cổ phần hàng không Tre Việt.
- Tên giao dịch/viết tắt: Bamboo Airways JSC.
- Mã đơn vị: TA1089A.
- Địa điểm đóng trụ sở chính: khu số 4, khu du lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
- Văn phòng đại diện: 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;
- Các Chi nhánh:
 - + Thành phố Hồ Chí Minh: tòa nhà Orchard Parkview, 130-132 Hồng Hà, phường 09, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh;
 - + Tỉnh Vĩnh Phúc: khu Trung, Quốc Lộ 13, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc;
 - + Tỉnh Thanh Hóa: FLC Samson Gold Links, đường Thanh Niên, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0107867370, đăng ký lần đầu ngày 31/5/2017, thay đổi lần thứ 14 ngày 01/8/2022 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp.
- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh chủ yếu: vận tải hàng không.



- Số điện thoại liên hệ: 024 32333233
- Số tài khoản ngân hàng giao dịch:
 - + Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Quy Nhơn, số tài khoản: 55810003886888;
 - + Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn-Hà Nội (SHB) - Chi nhánh Thăng Long, số tài khoản: 2255699699;
 - + Ngân hàng Á châu (ACB) - Chi nhánh Đông Đô, số tài khoản: 98988886666;
 - + Ngân hàng Công thương (Vietinbank) - Chi nhánh Thành An, số tài khoản: 115002871439.
- Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2022: tổng lợi nhuận trước thuế : (14.587.352.059.650 đồng).
- Tình hình tiền lương và thu nhập của người lao động: thu nhập bình quân của người lao động: 38.187.497 đồng/tháng.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN

2.1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số lao động công ty sử dụng tại thời điểm thanh tra: 2.556 người.
- Đã ký hợp đồng lao động với 2.556/2.556 người lao động thuộc đối tượng phải ký hợp đồng lao động, trong đó:
 - + Hợp đồng lao động (HĐLĐ) dưới 01 tháng: không;
 - + HĐLĐ từ 01 tháng đến dưới 03 tháng: không;
 - + HĐLĐ từ 03 tháng đến 36 tháng: 2.106 người;
 - + HĐLĐ không xác định thời hạn: 401 người;
 - + Hợp đồng thử việc, học nghề: 49 người.
- Số lao động thuộc diện phải ký HĐLĐ nhưng chưa ký: không.
- Số lao động bị mất việc làm từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: không.
- Số lao động thôi việc từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 527 lao động. Công ty đã giải quyết trợ cấp thôi việc cho 527 người lao động đảm bảo theo quy định.
- Hợp đồng lao động đã ký với người lao động (Lê Thị Thủy , sinh ngày: 10/5/1996; Lê Thị Thủy Linh, sinh ngày: 18/8/1996; Nguyễn Minh Phương, sinh ngày: 03/4/1996; Trần Thị Cẩm Thơ, sinh ngày: 18/9/1994, Trương Thị Mỹ Phúc sinh ngày 03/10/1998, Nguyễn Thị Trang, sinh ngày 20/3/1988) có nội dung ghi chưa cụ thể: chế độ nghỉ ngơi ghi “căn cứ kế hoạch công việc, Công ty có thể sắp xếp các ngày nghỉ hợp lý theo quy định; mục tiền lương và phụ cấp

hàng tháng ghi “ theo khung lương đối với tiếp viên và tiếp viên trưởng ở từng thời điểm” là không đúng quy định tại Chương II Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2.1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN (tại thời điểm thanh tra)

- Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 2.340 người.

- Số lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 2.340 người.

- Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN nhưng chưa tham gia: không;

- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 216 người, trong đó:

+ Nghi thai sản: 21 người;

+ Tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ không hưởng lương: 113 người;

+ Lao động đã nghỉ hưởng chế độ hưu trí: 32 người;

+ Lao động thử việc, học nghề 49 người;

+ Tử tuất: 01 người (ông Nguyễn Công Minh chết ngày 19/02/2023).

- Việc thực hiện các chế độ đối với lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH bắt buộc: Công ty đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHYT cho 32 người lao động đã nghỉ hưởng chế độ hưu trí không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT.

- Công ty đã niêm yết công khai định kỳ 06 tháng 01 lần thông tin đóng bảo hiểm xã hội của người lao động và thông báo cho người lao động tra cứu, theo dõi trên phần mềm BHXH số - VssID.

2.2. Tiền lương và trả công lao động

- Mức lương tối thiểu Công ty đang áp dụng là 4.730.000 đồng/người/tháng (cao hơn mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP).

- Các loại phụ cấp đang áp dụng: phụ cấp độc hại.

- Các khoản bổ sung khác được trả cố định, hàng tháng vào lương cho người lao động: tiền lương an toàn bay, văn phòng phẩm, tiền trang phục.

- Các khoản hỗ trợ: thuê nhà, đi lại, điện thoại, ăn trưa, thưởng thu nhập bổ sung.

- Các hình thức trả lương Công ty đang áp dụng: theo thời gian

- Công ty đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động, Quy chế tiền lương và các chế độ phúc lợi đối với người lao động theo quy định.

2.3. Việc thu nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTLĐ-BNN

- Công ty đã thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ mức lương, phụ cấp độc hại và các khoản bổ sung cố định: tiền lương an toàn bay, văn phòng phẩm, tiền trang phục của người lao động theo tỷ lệ quy định.

- Tình hình nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

+ Số tiền phải đóng: 87.610.421.119 đồng;

+ Số tiền đã đóng: 87.610.421.119 đồng;

+ Số tiền chậm đóng: không.

- Số tiền bị phạt do chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: không.

2.4. Việc giải quyết các chế độ BHXH đối với người lao động (tính từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra)

- Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH cho 1.127 lượt người với tổng số tiền: 831.811.200 đồng, trong đó:

+ Chế độ ốm đau: 1.099 lượt người với tổng số tiền: 330.631.400 đồng;

+ Chế độ thai sản: 22 lượt người với tổng số tiền: 464.805.800 đồng;

+ Chế độ dưỡng sức: 02 lượt người với tổng số tiền: 6.258.000 đồng;

+ Chế độ TNLĐ - BNN: không;

+ Chế độ hưu trí: 03 người;

+ Chế độ tử tuất: 01 người với tổng số tiền 30.116.000 đồng.

- Số tiền hưởng các chế độ BHXH của người lao động đã được cơ quan BHXH giải quyết nhưng Công ty chưa chi trả: không.

- Số lao động đã được Công ty lập hồ sơ đề nghị nhưng chưa được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: 187 lượt người, trong đó:

+ 140 lượt người với tổng số tiền: 47.705.531 đồng, lý do: kê khai sai ngày hưởng, chờ xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh (Công ty đã thông báo cho người lao động bổ sung hồ sơ đề nghị hưởng cho cơ quan BHXH).

+ 47 lượt người thai sản với tổng số tiền tạm tính 1.591.364.000 đồng. Lý do: đang trong thời gian cơ quan BHXH thẩm định, giải quyết.

- Số lao động đủ điều kiện hưởng các chế độ BHXH nhưng Công ty chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết: không.

2.5. Việc xác nhận thời gian đóng BHXH và trả sổ BHXH cho người lao động

- Công ty đã làm thủ tục đề nghị cơ quan BHXH xác nhận thời gian tham gia BHXH khi người lao động chấm dứt HĐLĐ hoặc thôi việc cho 527 người, trong đó:

- + Đã được giải quyết: 390 người;
- + Chưa được cơ quan BHXH giải quyết: 137 người (mới nghỉ đang trong thời gian giải quyết).
- Số sổ BHXH đã trả cho người lao động: 2.340 sổ.
- Số sổ BHXH của người lao động đã được cơ quan BHXH chốt sổ BHXH, Công ty chưa trả cho người lao động khi chấm dứt HĐLĐ: không.

3. Kết luận

3.1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTLĐ-BNN đã được Công ty thực hiện

- 3.1.1. Đã giao kết hợp đồng lao động với 100% người lao động thuộc diện phải giao kết hợp đồng lao động.
- 3.1.2. Đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTLĐ-BNN cho 2.340 người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.
- 3.1.3. Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT cho 32 lao động là người cao tuổi đang hưởng hưu trí không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT theo quy định của pháp luật.
- 3.1.4. Đã niêm yết công khai định kỳ 06 tháng 01 lần thông tin đóng bảo hiểm xã hội của người lao động và thông báo cho người lao động tra cứu, theo dõi trên phần mềm BHXH số - VssID.
- 3.1.5. Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động, Quy chế tiền lương và các chế độ phúc lợi đối với người lao động theo quy định.
- 3.1.6. Đã thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ mức lương, phụ cấp độc hại và các khoản bổ sung cố định theo tỷ lệ quy định.
- 3.1.7. Tại thời điểm thanh tra, Công ty không chậm đóng tiền BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.
- 3.1.8. Đã lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH cho 1.127 lượt người với tổng số tiền là 831.811.200 đồng.
- 3.1.9. Đã làm đủ thủ tục gửi cơ quan BHXH thực hiện chốt quá trình tham gia BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động hoặc thôi việc theo quy định.

3.2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

Hợp đồng lao động đã ký với người lao động có nội dung ghi chưa cụ thể: chế độ nghỉ ngơi ghi. “căn cứ kế hoạch công việc, Công ty có thể sắp xếp các ngày nghỉ theo hợp lý theo quy định; mục tiền lương và phụ cấp hàng tháng ghi “theo khung lương đối với tiếp viên và tiếp viên trưởng ở từng thời điểm” là không đúng quy định tại Chương II Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không.

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

5.1. Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty khắc phục sai phạm như sau:


5.1.1. Khắc phục ngay sai phạm nêu tại khoản 3.2 Mục 3 Kết luận và khắc phục khi có phát sinh.

5.1.2. Rà soát, ký phụ lục hợp đồng lao động với người lao động đã ký kết đảm bảo thoả thuận cụ thể quyền và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật lao động.

5.2. Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Định giải quyết các chế độ BHXH cho 187 lượt người khi đủ điều kiện theo quy định tại Mục 2 Chương VII Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.

5.3. Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Định thực hiện chốt quá trình tham gia BHXH, BHTN cho 137 lao động chấm dứt HĐLĐ hoặc thôi việc theo quy định tại khoản 3 Điều 48 Bộ luật Lao động năm 2019.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, đề nghị Công ty báo cáo (**bằng văn bản**) kết quả thực hiện kiến nghị nêu trên, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm về Thanh tra Bộ LĐTBXH (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./A

Nơi nhận: 

- Công ty (để t/h);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam (để p/h);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Lê Hữu Long

